

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ LIÊN THÔNG CAO ĐẲNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 396 /QĐ-CNNLPT ngày 31 tháng 7 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ và Nông Lâm Phú Thọ)

Tên nghề: Kỹ thuật máy nông nghiệp

Mã nghề: 6520102

Trình độ đào tạo: Liên thông cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung cấp kỹ thuật máy nông nghiệp, Trung cấp nghề kỹ thuật máy nông nghiệp

Thời gian đào tạo: 1 năm (10 tháng)

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung

Cung cấp cho người học những năng lực để thực hiện các công việc của nghề Kỹ thuật máy nông nghiệp. Sau khi tốt nghiệp người học có kiến thức và kỹ năng để vận hành, sửa chữa và sử dụng thành thạo các loại máy nông nghiệp vào các khâu trong sản xuất như: Làm đất, gieo trồng, chăm sóc, thu hoạch, chế biến biến nông sản thức ăn chăn nuôi đạt hiệu quả kinh tế cao.

Người học có đủ năng lực thích ứng với công việc thực tế, có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, có sức khỏe, có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Kiến thức:

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, hiến pháp, pháp luật và đường lối phát triển kinh tế của Đảng.

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản của các môn học cơ sở để làm cơ sở tiếp thu các môn học chuyên môn;

+ Trình bày được cấu tạo, nguyên lý làm việc, kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa các loại máy thường dùng trong nông nghiệp;

+ Trình bày được công dụng, các bước tiến hành, tổ chức, cải tạo đồng ruộng bằng các loại máy thường dùng trong nông nghiệp;

+ Trình bày được phương pháp chẩn đoán tình trạng kỹ thuật của động cơ đốt trong, máy kéo bằng thiết bị chuyên dùng;

+ Tính toán lựa chọn máy xúc, máy ủi vào thi công công việc trên đồng ruộng đạt hiệu quả cao.

- *Kỹ năng:*

+ Vận hành thành thạo các loại liên hợp máy nông nghiệp vào các khâu canh tác trên đồng ruộng như: Làm đất, gieo trồng, chăm sóc, tưới tiêu, thu hoạch, bảo quản chế biến, chăn nuôi.

+ Sử dụng thành thạo các dụng cụ tháo, lắp và các thiết bị hỗ trợ thông thường để bảo dưỡng, điều chỉnh, sửa chữa các liên hợp máy nông nghiệp

+ Làm thành thạo các công việc kiểm tra, chẩn đoán, bảo dưỡng, điều chỉnh, sửa chữa các hư hỏng các máy thường dùng trong nông nghiệp đạt được tình trạng kỹ thuật.

+ Sửa chữa được những hư hỏng của các loại máy thường dùng trong nông nghiệp: Máy kéo tay, máy kéo 4 bánh, các loại xe vận chuyển,...; các loại máy nông nghiệp thường được sử dụng như: Cày, phay, bừa, bơm nước, gặt, sấy, áp trứng gia cầm,...

+ Điều khiển được các loại máy xúc, ủi vào thi công cải tạo đồng ruộng phục vụ sản xuất nông nghiệp

- *Mức độ tự chủ và trách nhiệm:*

+ Khai thác và sử dụng được các dịch vụ máy nông nghiệp.

+ Xử lý được các tình huống phức tạp có thể xảy ra trong quá trình sản xuất.

+ Có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; sáng tạo ứng dụng kỹ thuật công nghệ vào giải quyết các tình huống phức tạp trong thực tế, tự định hướng và đưa ra các kết luận liên quan đến nghề kỹ thuật máy nông nghiệp.

+ Có khả năng hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện công việc đã định sẵn;

+ Có khả năng lập kế hoạch, điều phối và đánh giá các hoạt động trong lĩnh vực công việc.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

- Làm việc tại các nhà máy, doanh nghiệp sản xuất máy nông nghiệp.

- Làm cán bộ kỹ thuật hoặc thợ vận hành liên hợp máy nông nghiệp trong các trang trại, các hộ tư nhân;

- Có khả năng đảm nhiệm công việc tổ trưởng sản xuất trong nhà máy hoặc các nhà quản lý các trạm đội máy nông nghiệp

- Có khả năng tự tạo việc làm, học liên thông lên trình độ cao hơn.

2. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC VÀ THỜI GIAN KHÓA HỌC

- Số lượng môn học, mô đun: 22

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 60 tín chỉ

- Khối lượng các môn học chung: 180 giờ

- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1070 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 426 giờ; Thời gian học thực hành, thực tập, thí nghiệm: 779 giờ.

Mã MĐ, MH	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung và bổ trợ	8	180	66	104	10
MH 01	Giáo dục chính trị	2	45	26	16	3
MH 02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	0	28	2
MH 04	Giáo dục quốc phòng và an ninh	2	30	15	14	1
MH 05	Tin học	1	30	4	25	1
MH 06	Tiếng anh	1	30	12	16	2
II	Môn học, mô đun chuyên môn	52	1070	360	675	35
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	17	285	177	89	19
MH 07	Kỹ thuật điện	3	45	32	10	3
MH 08	Điện tử cơ bản	2	30	28	0	2
MH 09	Công nghệ khí nén - thủy lực ứng dụng	2	30	26	2	2
MH 10	Nhiệt kỹ thuật	2	30	26	2	2
MH 11	Tiếng Anh chuyên ngành	2	30	22	6	2
MH 12	Autocad	2	45	7	35	3
MĐ 13	Mạch điện cơ bản	2	45	8	34	3
MH 14	Tổ chức quản lý sản xuất	2	30	28	0	2

II.2	Môn học, mô đun chuyên môn	35	785	183	586	16
MĐ 15	Kỹ thuật chẩn đoán máy kéo	3	90	30	57	3
MĐ 16	Thực tập sản xuất	7	200	20	180	0
MĐ 17	Vận hành và bảo dưỡng máy chế biến thức ăn	2	60	25	33	2
MĐ 18	Vận hành và bảo dưỡng máy chăm sóc cây trồng	3	90	30	57	3
MĐ 19	Bảo dưỡng thiết bị công tác máy xúc ủi	3	75	25	47	3
MĐ 20	Kỹ thuật lái máy xúc, ủi thi công các công trình trong nông nghiệp	3	90	30	57	3
MĐ 21	Vận hành và bảo dưỡng máy hái chè	2	30	8	20	2
MĐ 22	Thực tập tốt nghiệp	12	150	15	135	0
Tổng cộng:		60	1250	426	779	45

4. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH

4.1. Các môn học chung và bổ trợ

- Chương trình các môn học: Giáo dục chính trị, Pháp luật, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh, Tin học, Tiếng anh thực hiện theo các Thông tư ban hành chương trình môn học thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Môn học Kỹ năng mềm và khởi nghiệp thực hiện theo chương trình do Nhà trường biên soạn.

4.2. Nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa

Hoạt động ngoại khóa giúp sinh viên giảm bớt căng thẳng trong học tập, phát triển các kỹ năng xã hội, tăng cường thể lực, tích lũy những kinh nghiệm trong cuộc sống và nghề nghiệp.

Số TT	Nội dung	Thời gian
1	Tổ chức hội diễn văn nghệ, thể dục, thể thao nhân dịp chào mừng các ngày lễ lớn như 26/3; 19/5;	03 ngày/ năm học

	20/11...	
2	Tổ chức phổ biến, tuyên truyền các kiến thức pháp luật và kỹ năng mềm lòng ghép các chủ đề trong chương trình giáo dục sức khỏe sinh sản/sức khỏe tình dục/HIV; an toàn giao thông...qua các cuộc thi	02 ngày/ năm học
3	Tham gia các hoạt động tình nguyện như Tiếp sức mùa thi, Hiến máu nhân đạo, Thứ bảy tình nguyện, Chủ nhật xanh...	Thực hiện theo kế hoạch
4	Tham gia các hoạt động thể dục thể thao, sinh hoạt câu lạc bộ	Thực hiện ngoài giờ học

4.3. Hướng dẫn tổ chức thi/kiểm tra hết môn học, mô đun

- Thi/kiểm tra kết thúc môn học, mô-đun được thực hiện tại trường, địa điểm đào tạo của trường; đơn vị liên kết đào tạo hoặc tại doanh nghiệp; được thực hiện trực tiếp hoặc trực tuyến khi đáp ứng được các điều kiện, yêu cầu cho việc tổ chức thi theo quy định;

- Thi/kiểm tra kết thúc môn học, mô-đun được thực hiện một hoặc nhiều lần sau khi học xong môn học, mô-đun hoặc cuối mỗi học kỳ;

- Quy định cụ thể được thực hiện theo Quy chế thi, kiểm tra và xét công nhận tốt nghiệp hiện hành của Nhà trường.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp

- Nội dung, hình thức và thời gian thi tốt nghiệp:

Số TT	Môn thi	Hình thức thi	Thời gian thi
1	Lý thuyết chuyên môn	Viết	120 phút
2	Thực hành	Thực hành kỹ năng tổng hợp	480 phút

- Xét điều kiện dự thi, tổ chức thi, xét điều kiện tốt nghiệp và đánh giá xếp loại tốt nghiệp thực hiện theo Quy chế thi, kiểm tra và xét công nhận tốt nghiệp hiện hành của Nhà trường.

4.5. Các chú ý khác

Trên cơ sở số môn học, mô đun trong chương trình đào tạo, Phòng Đào tạo và HTQT, Khoa chuyên môn phối hợp xây dựng kế hoạch đào tạo cho cả khóa học và xếp lịch giảng dạy hàng tuần, hàng kỳ sao cho đảm bảo lô-gic thứ tự môn học, mô đun phù hợp với nhận thức, tiếp thu của người học và điều kiện thực tế.

HIỆU TRƯỞNG